

## DƯ ÂM THẮNG TIẾN VII NHỮNG ĐIỀU TRÔNG THẤY...

Mỗi kỳ họp bạn, ngoài việc vui mừng nối tiếp mối **dây** với anh chị em cũ mới, tôi thường tìm hiểu xem tình trạng chung của Phong trào HDVN thế nào, có phát triển không, và phát triển đúng với đường hướng đã vạch không. Đối với tôi, Họp Bạn Thăng Tiến VII (năm 2002) có ý nghĩa đặc biệt vì đánh dấu 20 năm hoạt động của Phong trào HDVN kể từ Hội nghị Costa Mesa (năm 1983) công bố Hiến Chương và thiết lập Hội đồng Trung ương, Cho nên thực là dịp thuận tiện để tự vấn: qua những sự việc đã chứng kiến ở Houston và những họp bạn TT trước, Phong trào bây giờ thế nào, tốt hơn hay kém đi? TT7 có thành tựu ra sao, so với TT6 cũng thực hiện trên lãnh thổ Hoa Kỳ? Câu hỏi giản dị, nhưng trả lời không dễ dàng.

Một dữ kiện tuy chỉ có giá trị tương đối nhưng nhiều người ưa căn cứ là nhân số. Hoa Kỳ là xứ có đông người Việt định cư và nhiều đơn vị HDVN nhất, vậy số trại sinh đương nhiên cao hơn những trại tổ chức bên Úc hay bên Âu châu. Trại sinh TT7 tổng cộng bao nhiêu? Thành phần chia ra thế nào? Không có tài liệu chính thức. Con số chẵn 1500 do phóng viên truyền thanh nói và báo Việt ngữ nhắc lại, không rõ xuất xứ, không được xác nhận trong những bản tin, thông báo của trại như ở TT6. Vậy số này đúng thực trạng, hay ước định? Tôi tính nhầm là số trưởng niên gần suýt soát với TT6. Về thân hữu và cộng đồng thì chắc chắn trội hơn trong ngày « ngỏ cửa » - open house - (nhưng do sự hưởng ứng sinh hoạt và mục tiêu giáo dục truyền thống của HDVN, hay do sức hấp dẫn của món thịt nướng kiểu Texas?). Tại sao ban tổ chức không công bố dữ kiện này nhỉ? Sự việc kiểm điểm để lưu ý mà thôi; lần sau mong sẽ có thống kê của trại để không có sự sầm xì, nghi ngờ làm thương tổn sự tin **cậy** vào những dữ kiện HD được quảng bá.

Vấn đề quan trọng nhưng khúc mắc hơn là đo lường sự phát triển của Phong trào bằng chất lượng thay vì số lượng. Trong lãnh vực này, có chỉ dấu nào đáng bình luận không?

Điều đáng mừng là sau 20 năm, bất cứ ai quan tâm cũng đã chứng kiến sự tham gia đông đảo và hăng hái của lứa tuổi trưởng thành, nhiều người ở thế hệ sinh ra tại xứ định cư. Thành phần trưởng trẻ ngày càng tăng thêm - tôi nghĩ tỷ lệ đến 2/3 hay hơn - đang lần lần thay thế lớp trưởng cao niên mà không gây xáo trộn. Cho nên không có gì lo ngại về sức sống liên tục của Phong trào HDVN, về sự tiếp nối để thể hiện mục tiêu và công cuộc giáo dục - nói cao hơn, là duy trì và phát triển truyền thống - trong hoàn cảnh phân tán và ly hương. Thực sự về phương diện này Phong trào đã có tiến triển tốt đẹp, hợp với tâm nguyện chung.

Tuy nhiên, trong nỗi vui mừng của tôi, có pha trộn cảm giác băng khuâng khi thấy một vài hiện tượng ấu trĩ nơi những người trưởng trẻ, có kiến thức cao, có điều kiện để học hỏi và đối chiếu tại chỗ với HD bản địa, với HD khắp thế giới.

Tỉ dụ kỳ trại TT6, tôi đã bị chấn động (shocked) mạnh khi một đơn vị đoàn sinh dự cuộc chơi lớn có đề tài lịch sử, xúm xít kiệu trên vai trên lưng nhỏ bé người trưởng đơn vị to lớn đang la hét và cười to hơn chúng, diễn hành trước lều của tôi. Hành động khác thường của trưởng đó- cảnh tượng duy nhất tôi mục kích suốt 48 năm sinh hoạt - suy cho

kỹ, có lẽ xuất phát từ tác phong sai lạc, tương đối phổ biến nhưng không lộ liễu phô bày như thế, mà tôi bắt gặp trong những thời kỳ khác nhau, cả xưa và nay. Lời khuyên của BiPi: giữ tâm hồn trẻ – để dễ hòa đồng, **dễ được** sự tin **cậy** và hưởng ứng của trẻ – vô hình chung khiến trưởng đó đi ngược thời gian, sống lại quãng đời niên thiếu; sự hồ hởi càng gia tăng nếu lúc nhỏ chưa biết HĐ. Dần dần, trưởng « mắc bệnh » không còn phân biệt được đâu là ranh giới, đâu là vị trí người trưởng trong cuộc chơi. Trẻ và đơn vị biến thành công cụ để trưởng « chơi HĐ », dĩ nhiên theo thị hiếu và sở thích riêng. Mục tiêu giáo dục và phương pháp HĐ bị biến thái để phục vụ trưởng trước nhất và trên hết. Thay vì lo phát triển nhân cách đoàn sinh - từng cá nhân tùy theo khả năng thiên phú - mấy em và đơn vị chẳng qua cống hiến lưng vai, cấu trúc tập thể, như những bậc thang để trưởng leo cao, để thỏa mãn và phát triển ngã tâm (ego) của trưởng.

Đồng tình hướng « bệnh trạng » như trên là những ai – tôi không thể gọi là « trưởng » - hành động theo bản năng chiếm hữu: đơn vị của tôi; đoàn sinh của tôi. Vì thế, «tôi» toàn quyền quyết định mọi việc, từ sự áp dụng chương trình giáo dục, thể hiện nghi thức và tập tục, đến sự tham gia vào những hoạt động chung: miên, chi nhánh, phong trào. Về đóng góp thì khỏi nói: «tôi» không ưa anh hay chị kia là cấp miên, chi nhánh, hay trung ương, vậy đừng chờ đợi nơi «tôi» và đơn vị «của tôi» một đồng xu teng ! Loại tương đồng, có quan điểm hẹp hòi mà Tr. Phạm Ngọc Quế Chi (Kiểm soát Tài chính) vạch ra trong vấn đề nạp tiền ghi danh nhiệm kỳ 2000-2002. Xin mạn phép trích dẫn lời phân tích của tôi về sự việc ấy cho rộng đường dư luận ngoài Ban Thường Vụ: «...Về lý do viện dẫn : Hội Đồng Trung Ương không có ích lợi trực tiếp (direct) và thiết thực (practical) cho đơn vị nên không có nhu cầu ghi danh, tôi đã từng nghe. Luận cứ rất sai lạc và không HĐ (non scout): có lợi mới vô hay sao? Thực ra, đây là một hành vi lợi dụng (abuse), tiếm lạm (usurpation), tư lợi (personal profit). Lợi dụng sự tin cậy (trust) của đoàn sinh và gia đình, sự nể vì (respect) của HĐ bản địa đối với Phong trào HĐVN. Tiếm lạm danh nghĩa (reputation) HĐVN trong khi không phải là thành viên. Tư lợi vì nhằm hưởng thụ những rơi vãi (fall-out) từ Phong trào mà không nhận bốn phần đóng góp, chia xẻ. Cộng chung là một hành động trái ngược với tinh thần và lý tưởng HĐ, không xứng đáng là một HDS, nói gì tới tư cách Trưởng, nhà giáo dục HĐ. Thà rằng thẳng thắn thừa nhận đã thoát xác, trở thành dân bản địa (có đúng hay không dưới con mắt người bản xứ là vấn đề khác!), chỉ còn là một thành viên tổ chức HĐ bản địa. Nhưng phải chơi thẳng thắn (fair-play), từ bỏ sự bắt chước (imitation) – thường chỉ là sự lập lại máy móc và thiếu sót – lễ lối sinh hoạt, các tập tục, bài ca, trò chơi của HĐVN thời kỳ 1955-1975 để mập mờ đánh lận con đen, tránh phản ứng tẩy chay (boycott) và khinh rẻ (contempt) của đồng hương...»

Thế rồi trong lễ khai mạc TT7, tôi ngỡ ngàng nghe một em thiếu hay thanh, đọc bản Luật pha trộn bản văn tiền chiến với các bản văn cải đổi khoảng 1957-1975. Điều 7 - trước 1945 – còn nguyên vẹn : HDS vâng lời cha mẹ và huynh trưởng mà không biện bác (without challenge/argument). Tôi nhớ rõ từ cuối thập kỷ 50, Tr. Mai Liệu, ủy viên huấn luyện, và tôi – khi ấy là ủy viên ngành Thiếu – đã đề nghị cắt đi đoạn nói trên. Qui luật được Tổ chức Thế giới chấp nhận hồi đầu thế kỷ 20, sau thế chiến thứ nhì trở nên có phần gò bó, không hợp trào lưu, dễ bị người đương thời hiểu lầm là phản ánh quan niệm độc tài, phụ chấp, mâu thuẫn với căn bản khai phóng của nền giáo dục HĐ. Và Hội HĐVN đã chính thức cắt bỏ đoạn ấy – nếu tôi không nhớ lầm, vào lúc xin gia nhập Tổ chức HĐ Thế

giới; phải sửa Lời Hứa (thêm tiêu chuẩn Tâm linh), nhân thể cải đổi bản Luật cho tề chỉnh.

Tôi chỉ ngỡ ngàng mà không chấn động, vì đây là một hiện tượng tôi đã đối diện nhiều lần trước 1975. Một nguyên do là HĐVN luôn luôn yếu kém trong địa hạt truyền thông, rất ít sách vở, tài liệu tham khảo, vì thiếu phương tiện, thiếu cả nhân sự phụ trách. Hoàn cảnh chiến tranh, sự cô lập của nhiều khu vực, khiến cho Bộ Tổng ủy viên không thể theo dõi sự thể hiện các nguyên lý và chương trình giáo dục HĐ. Nếu trưởng đơn vị chưa qua một khóa hoàn luyện ở trại trường, đoàn sinh đương nhiên có trình độ dưới mức trung bình. Sinh hoạt và tập tục, nghi thức HĐ cũng rất tùy tiện theo sự sáng chế của trưởng liên hệ để lấp khoảng trống trong sự đào tạo.

Những sự việc bập bõm, loạc choạc như thế, lẽ ra không thể tái xuất hiện ở môi trường hải ngoại. Ở thời đại mạng lưới truyền thông toàn cầu và trong môi trường đầy rẫy tư liệu thông tin bên Hoa Kỳ, khó mà tưởng tượng rằng ủy ban phụ trách chương trình khai mạc không biết đến bản Luật đã cải sửa ở quốc nội, rồi đại hội đồng Phong trào năm 1990 tại San José, California, đã điều chỉnh theo chiều hướng ngắn gọn và giản dị – như bản Luật BSA. Bản Luật HĐVN tất phải có ghi trong trang nhà (home page) HĐVN, cùng với Hiến chương, Nội lệ. Dù sao, ngay tại Houston, thiếu chỉ người am hiểu để truy vấn. Vậy tại sao lại có sự việc này? Cũng có thể không có sự tổng duyệt đoàn sinh lựa chọn; em đó đã đọc Luật được truyền thụ ở đơn vị. Trong trường hợp này, trưởng đơn vị có lỗi không cập nhật hóa một dữ kiện nguyên lý nền tảng và do đó, áp dụng một đường hướng giáo dục lỗi thời. Nhưng rút kinh nghiệm, trưởng giữ trách vụ nghi thức từ nay nên lưu tâm duyệt trước sự hiểu biết – cùng với trí nhớ – của đoàn sinh tuyển chọn để tuyên đọc bản Luật và Lời Hứa HĐVN. Đừng để một chút thất thố làm giảm giá trị tất cả công trình đã dốc tâm lực thể hiện.

Như quý trưởng có thể nhận định, tôi chỉ nêu ra những vấn đề có tính cách tổng quát. Phần kiểm điểm từng phần vụ và sự việc xin dành cho các trưởng trực tiếp liên quan. Ban biên tập tờ TRƯỜNG có ý kiến rất xây dựng; những phúc đáp theo bản gợi ý liệt kê mà tôi nghĩ tất cả đều vui lòng gửi về sẽ làm cho tờ TRƯỜNG kỳ này trở thành thủ bản, ít nhất cũng là hồ sơ tham chiếu hữu dụng đối với ban tổ chức Họp Bạn TT8 và kế tiếp.

Trước khi ngưng bút, thiết tưởng nên có đôi lời trần tình. Tôi đã nói những lời bộc trực, không nhằm vào một cá nhân nào. Tôi không tán thành chỉ phê trương những thành tựu, và che dấu hay cố tìm ra lý do bào chữa, giảm thiểu mức độ những khiếm khuyết. Nội san TRƯỜNG phải là diễn đàn để thảo luận bất cứ vấn đề nào liên quan chung đến Phong trào HĐVN và nhiệm vụ người trưởng. Cho nên tôi rất hoan nghênh mọi phê phán và bình luận thẳng thắn của quý trưởng về các nhận định mà tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm – không phải các trưởng trong ban biên tập - để tôi được học hỏi thêm.

Thành thực cảm tạ và xiết chặt tay trái quý trưởng.

Voi Già

“Phong trào là con thuyền; tất cả trưởng chúng ta là tay chèo tay lái, trách nhiệm cùng chia sẻ.”